

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc được tiếp nhận tại UBND cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Dân tộc và Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-BDTTG ngày 21/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 11/TTr-SDTTG ngày 25/4/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc được tiếp nhận tại UBND cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Dân tộc và Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bình Phước *(phụ lục kèm theo)*.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 134/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực Dân tộc được tiếp nhận tại UBND cấp huyện, cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Dân tộc trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT,NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC ĐƯỢC TIẾP NHẬN TẠI UBND CẤP  
HUYỆN THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-UBND ngày        /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)*

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
1	1.012222 000.00.00.H10	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công, hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	<p>- Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.</p> <p>- Quyết định số 211/QĐ-BDTTG ngày 21/4/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.</p>	Một phần

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
2	1.012223 000.00.00.H10	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công, hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	<p>- Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.</p> <p>- Quyết định số 211/QĐ-BD TTG ngày 21/4/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.</p>	Một phần

**\* Ghi chú:** Nội dung TTHC cụ thể công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Dân tộc và Tôn giáo công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/>) theo quy định.

